TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày 28-3-2025.
Về việc: "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu và ông Hồ Quang Hiển.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2024/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2024, về việc "Ly hôn", Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 10A/2025/QĐST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Mùi C, sinh năm 1998, có đơn xin xét xử vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông.

- Bị đơn: Anh Phùng Vườn P, sinh năm 1998, vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lý Mùi C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Mùi C và anh Phùng Vườn P kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông ngày 02/3/2025 và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và không bị ép buộc.

Mẫu thuẫn dẫn đến xin ly hôn: Sau khi kết hôn chị C và anh P chung sống tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và thường xuyên cãi nhau. Đến cuối năm 2020 thì anh P bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không về. Khi đi anh P không báo gia đình, không báo chính quyền địa phương và không liên lạc gì với gia đình. Đến ngày 01/4/2023, chị C yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tuyên bố mất tích đối với anh P và đã được Tòa án nhân dân huyện huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số: 04/2024/QĐST-VDS ngày 19/8/2024 tuyên bố anh Phùng Vườn P mất tích. Hiện nay tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, không thể kéo dài, chị C yêu cầu được ly hôn với anh P.

Về con chung: Anh P và chị C không có con chung. Trước khi kết hôn với anh P, chị C có 01 con riêng là Lý Thị Ngọc D, sinh ngày 07/6/2015 hiện đang sinh sống cùng với chị C. Đây là con riêng chị C nên chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn anh Phùng Vườn P: Anh Phùng Vườn P đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số: 04/2024/QĐST-VDS ngày 19/8/2024. Tại Biên bản xác minh ngày 05/11/2024, đại diện Ban tự quản thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông cung cấp: Anh Phùng Vườn P đã bỏ đi khỏi địa phương đến nay không quay về địa phương, không có tin tức gì. Hiện nay anh P đang ở đâu, làm gì thì chính quyền địa phương không nắm được. Tòa án nhân dân huyện huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã kết hợp với chính quyền địa phương tiến hành niêm yết văn bản tố tụng trong vụ án đối với anh Phùng Vườn P. Đến ngày mở phiên tòa, anh Phùng Vườn P vẫn vắng mặt. Vì vậy, không có tài liệu, chứng cứ, bản tự khai của bị đơn. Tòa án căn cứ vào tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các căn cứ của pháp luật để xem xét giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và việc giải quyết vụ án:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt quá trình tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án vì đã mất tích.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về quan hệ tình cảm; buộc nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lý M Chài yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông giải quyết ly hôn với anh Phùng Vườn P nên đây là vụ án "Ly hôn". Bị đơn anh Phùng Vườn P có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông, nên Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông thụ lý là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Phùng Vườn P đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số: 04/2024/QĐST-VDS ngày 19/8/2024. Tại Biên bản xác minh ngày 05/11/2024,

đại diện Ban tự quản thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông cung cấp: Anh Phùng Vườn P đã bỏ đi khỏi địa phương đến nay không quay về địa phương, không có tin tức gì. Hiện nay anh P đang ở đâu, làm gì thì chính quyền địa phương không nắm được. Tòa án nhân dân huyện Krông Nô thụ lý, giải quyết, đưa ra xét xử vụ án là đúng quy định tại khoản 2 Điều 5 và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Phùng Vườn P đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ theo quy định tại Điều 177; Điều 208; Điều 209 và Điều 210 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh P theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Lý Mùi C và anh Phùng Vườn P xây dựng gia đình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, tự do đi đến hôn nhân. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông ngày 02/3/2025 và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07. Do đó, hôn nhân giữa chị C và anh P là hợp pháp. Sau khi kết hôn được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và thường xuyên cãi nhau. Đến cuối năm 2020 thì anh P bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không về. Khi đi anh P không báo gia đình, không báo chính quyền địa phương và không liên lạc gì với gia đình. Anh P đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số: 04/2024/QĐST-VDS ngày 19/8/2024. Do đó yêu cầu ly hôn của chị C là có căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Trước khi kết hôn với anh P, chị C có 01 con riêng là Lý Thị Ngọc D, sinh ngày 07/6/2015 hiện đang sinh sống cùng với chị C. Đây là con riêng chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết, giữa anh P và chị C không có con chung nên không đặt ra để giải quyết.

- Tài sản chung và công nợ, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lý M Chài phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cấn chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 94; Điều 144; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của nguyên đơn chị L Mùi Chài đối với bị đơn anh Phùng Vườn P.

2. Về hôn nhân: Chị Lý Mùi C được ly hôn với anh Phùng Vườn P (chấm dứt hôn nhân).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lý Mùi C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008154 ngày 15/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- UBND xã Nâm Nung, huyện Krông Nô,
tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Đình Minh